

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG ĐỊNH
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2024/HS-ST
Ngày 31-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bàn Văn Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Chu Thị Xuyên;

Bà Nông Thị Thùy.

Thư ký phiên toà: Ông Dương Hữu Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Hoàng Trọng Hình - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 36/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2024, Quyết định thay đổi người tiến hành tố tụng số 11/2024/QĐ-TA ngày 29 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Anh D, tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/10/1966 tại huyện T, Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã C, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Trọng Đ (đã chết) và bà Đặng Thị N; có vợ: Trịnh Thị H (đã ly hôn) và 01 con, sinh năm 2006; tiền án: Có 01 tiền án, tại Bản án số 14/2017/HS-ST ngày 28/02/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo Trần Anh D 08 năm tù về tội Mua bán trái phép vũ khí quân dụng, bị cáo Trần Anh D chưa chấp hành xong toàn bộ số tiền truy thu để sung công quỹ nhà nước (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 07/12/1993 bị cáo Trần Anh D bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Cố ý gây thương tích (đã được xóa án tích). Ngày 29/3/2012 bị cáo Trần Anh D bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xử phạt 09 tháng tù về tội Vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng, Trần Anh D kháng cáo. Tại Bản án phúc thẩm số 63/2012/HS-PT ngày

18/6/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 03 tháng 14 ngày tù về tội Vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng (đã được xóa án tích); chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T từ ngày 15/3/2024 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 25 phút ngày 15/3/2024, tổ Công tác Đội cảnh sát điều tra về tội phạm kinh tế - ma túy Công an huyện T phối hợp với Công an xã K, huyện T làm nhiệm vụ tại khu vực thôn N, xã K, huyện T phát hiện Trần Anh D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12T1-087.88 đang dừng đỗ cạnh đường Quốc lộ 3B có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, thu giữ tại túi áo khoác bên trái của D đang mặc 01 gói chất bột màu trắng dạng cục đựng trong túi ni lon trong suốt có viền miệng túi màu đỏ nghi là chất ma túy heroin. Tổ công tác đã đưa đối tượng cùng tang vật về trụ sở Công an huyện T để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, tạm giữ tang vật, đồ vật, tài sản gồm: 01 gói chất bột màu trắng dạng cục đựng trong túi ni lon trong suốt có viền miệng túi màu đỏ; 01 mảnh giấy bạc hình chữ nhật diện 4x30cm; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 200060000228 và 01 đăng ký xe mô tô số 001164 cấp ngày 01/6/2015 đều mang tên Trần Anh D; số tiền 2.497.000 đồng; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Redmi màu xám, lắp 01 sim số thuê bao 0325.368677 đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu sơn trắng xanh BKS 12T1-087.88 đã qua sử dụng .

Cùng ngày 05/03/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện T tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Anh D tại Thôn K, xã C, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, kết quả thu giữ: 01 cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE màu đen đã qua sử dụng.

Tại kết luận giám định số 370/KL-KTHS ngày 07/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: 01 gói chất bột màu trắng dạng cục thu giữ khi bắt quả tang Trần Anh D gửi giám định là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 22,464 gam.

Tại kết luận giám định số 399/KL - KTHS ngày 15/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: 2.497.000 đồng tiền Việt Nam thu giữ khi bắt quả tang ngày 05/3/2024 của Trần Anh D gửi giám định đều là tiền thật.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Trần Anh D khai: Do bản thân nghiện chất ma túy nên thường xuyên đi mua ma túy về sử dụng. Khoảng 07 giờ ngày 05/3/2024, D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu sơn trắng, xanh, biển kiểm soát 12T1-087.88 từ nhà đi đến thành phố T, tỉnh Thái Nguyên mục đích mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đi đến T, D gặp một người đàn ông lạ mặt (không biết tên, tuổi, địa chỉ) mua được 01 gói ma túy Heroin dạng

cục với giá 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Khi mua được ma túy D cất vào túi áo đang mặc rồi điều khiển xe mô tô quay về nhà, khi đến địa phận thôn N, xã K, huyện T thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang và thu giữ tang vật là ma túy như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 36/CT-VKSTĐ ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Trần Anh D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại các điểm g, o, khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố về tội danh như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Anh D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Về hình phạt chính: Áp dụng điểm g, o, khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 (bảy) đến 08 (tám) năm tù.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 gói giấy đựng 21,525 gam Heroin, 01 mảnh giấy bạc, 01 cân điện tử nhãn hiệu POKET SCALE. Trả cho bị cáo: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu trắng BKS: 12T1-087.88 kèm theo 01 đăng ký xe mô tô số 001164 mang tên Trần Anh D; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Redmi, đã qua sử dụng; 01 giấy phép lái xe số 200060000228 và số tiền bị thu giữ 2.497.000 đồng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Căn cứ lời khai của bị cáo, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định: Hồi 15 giờ 30 phút ngày 15/3/2024 tại khu vực thôn N, xã K, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, tổ Công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế – Ma túy Công an huyện T phối hợp với Công an xã K đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang bị cáo Trần Anh D đang có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy Heroin có tổng khối lượng 22,464 gam (đã trừ bì) với mục đích để sử dụng cho bản thân, bị cáo Trần Anh D có tiền án về tội rất nghiêm trọng chưa được xóa án tích, lần này tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, do đó thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Như vậy hành vi của bị cáo Trần Anh D đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại các điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại các điểm g, o, khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội; ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục lâu đời của dân tộc, là nguy cơ tiềm ẩn phát sinh các loại tội phạm khác, làm giảm ngân sách nhà nước do phải giải quyết các hậu quả do ma túy mang lại. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt ngoài việc xem xét tính chất, mức độ hành vi của việc phạm tội còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt mới tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân không tốt, đã bị xét xử 03 lần, cụ thể: Ngày 07/12/1993 bị cáo Trần Anh D bị Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Cố ý gây thương tích (đã được xóa án tích). Ngày 29/3/2012 bị cáo Trần Anh D bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xử phạt 09 tháng tù về tội Vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng, Trần Anh D kháng cáo. Tại Bản án phúc thẩm số 63/2012/HS-PT ngày 18/6/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 03 tháng 14 ngày tù về tội Vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng (đã được xóa án tích); tại Bản án số 14/2017/HS-ST ngày 28/02/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo Trần Anh D 08 năm tù về tội Mua bán trái phép vũ khí quân dụng và áp dụng hình phạt bổ sung số tiền 5.000.000 đồng, truy thu số tiền 1.100.000.000 đồng đối với Trần Anh D, ngày 20/10/2022 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Theo giấy xác nhận thi hành số 95/GXN-THADS ngày 06/5/2024 của Thi hành án dân sự huyện T, bị cáo Trần Anh D chưa chấp hành xong toàn bộ số tiền truy thu để sung công quỹ nhà nước, do đó bị cáo chưa được xóa án tích và lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định cho bị cáo đi cải tạo tập trung để bị cáo nhận thức được hành vi của mình, đồng thời giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản riêng.

[9] Đối với người đàn ông đã bán chất ma túy cho bị cáo Trần Anh D tại khu vực thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, Xét thấy đây là lời khai một phía của bị cáo D, mặt khác không xác định được tên, tuổi địa chỉ của người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo nên không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

[10.1] Tịch thu tiêu hủy 21,525 gam Heroin đựng trong 01 phong bì niêm phong, 01 mảnh giấy bạc là những vật Nhà nước cấm lưu hành và hết giá trị sử dụng, đối với 01 cân điện tử nhãn hiệu POKET SCALE cần tịch thu để tiêu hủy.

[10.2] Trả cho cho bị cáo gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu trắng BKS: 12T1-087.88 kèm theo 01 đăng ký xe mô tô số 001164 mang tên Trần Anh D (*xe không dùng vào việc phạm tội*); 01 điện thoại di động và 01 giấy phép lái xe số 200060000228; số tiền bị thu giữ 2.497.000 đồng (số tiền này tạm giữ để đảm bảo thi hành án).

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án do phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm g, o, khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; Điều 332; khoản 1 Điều 333; Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Anh D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Anh D 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 15/3/2024.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về vật chứng:

4.1 Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong đựng chất ma túy hoàn lại sau giám định, bên trong có 01 (một) túi nilon đựng 21,525 gam Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết), mặt trước ghi “Tang vật nghi ma túy thu giữ quả tang của Trần Anh D ngày 15/3/2024”, có chữ ký cùng tên của giám định viên, Hoàng Mạnh Hà, Hoàng Đình Chiến và 02 (hai) hình dấu của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, mặt sau được niêm phong bởi chữ ký cùng tên của những người tham gia niêm phong, gồm: Nông Quỳnh T, La Văn Đ, Hoàng Sơn H, Trần Anh D, Nguyễn Đức L và 05 (năm) dấu tròn đỏ của Công an xã K, huyện T, Lạng Sơn.

- 01 mảnh giấy bạc màu trắng hình chữ nhật diện 3x30cm;

- 01 cân điện tử nhãn hiệu POKET SCALE màu đen đã qua sử dụng.

4.2. Trả cho bị cáo: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu trắng BKS: 12T1-087.88, số khung PB30FY071454, số máy 1PB3071461 đã qua sử dụng kèm theo 01 đăng ký xe mô tô số 001164 mang tên Trần Anh D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xám, số IMEI: 867208061114908 đã qua sử dụng và 01 giấy phép lái xe số 200060000228 và số tiền bị thu giữ 2.497.000 đồng (số tiền này tạm giữ để đảm bảo thi hành án).

(Vật chứng nêu trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 6 năm 2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn).

5. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện T;
- CQ Điều tra CA huyện T;
- CQ THAHS huyện T;
- Chi cục THA DS huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bàn Văn Tiền